

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 6 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 146/2021/TLST– DS ngày 07 tháng 05 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Trần Văn T, sinh năm 1950

Địa chỉ: ấp Mỹ C, xã H, huyện P, tỉnh H.

Bị đơn: Ông Nguyễn Quốc T, sinh năm 1961

Bà Nguyễn Thị B (vợ ông T), sinh năm: 1963

Cùng địa chỉ: ấp Mỹ C, xã H, huyện P, tỉnh H.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Quốc T có trách nhiệm trả cho ông Trần Văn T số nợ là 10 (mười) chỉ vàng 24K (loại 98%).

Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của ông Trần Văn T về việc yêu cầu bà Nguyễn Thị B trả nợ vay.

Thời gian trả nợ: Do Chi cục Thi hành án dân sự quyết định

Án phí dân sự sơ thẩm: 1.350.000 đồng, ông Trần Văn T và ông Nguyễn Quốc T thống nhất chia 1/2, cụ thể: ông Nguyễn Quốc T có trách nhiệm nộp 675.000 đồng; ông Trần Văn T có trách nhiệm nộp 675.000 đồng, nhưng được khấu trừ số

tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.350.000 theo biên lai số 0009055 ngày 07/05/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang. Ông T còn được nhận lại số tiền 675.000 đồng.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKS H. Phụng Hiệp;
- THA H. Phụng Hiệp;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Tiến Dũng